

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng
Công trình: Đê biển hạ lưu đập An Thuận
(xã Phước Thuận và xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 833/QĐ-CTUBND ngày 21/4/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng và kế hoạch đầu thầu công trình Đê biển hạ lưu đập An Thuận;

Theo đề nghị của UBND huyện Tuy Phước tại Tờ trình số 136/TTr-UBND ngày 17/12/2012, đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 293/BC-SKHĐT ngày 21/12/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng công trình với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Đê biển hạ lưu đập An Thuận.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Tuy Phước.

3. Nội dung điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình:

a) Điều chỉnh tổng mức đầu tư:

- Điều chỉnh chi phí xây dựng theo:

+ Khối lượng thực tế thi công hoàn thành dự án (kể cả khối lượng xây dựng do điều chỉnh tuyến đê bờ tả từ S₉ đến S₁₄ cho phù hợp với thực tế địa hình công trình).

+ Điều chỉnh, bổ sung theo hệ số chi phí nhân công, máy thi công được quy định tại Văn bản số 1730/BXD-KTXD ngày 20/10/2011 của Bộ Xây dựng, thực hiện Hướng dẫn số 05/HD-SXD ngày 22/11/2011 của Sở Xây dựng

- Điều chỉnh chi phí bồi thường, GPMB: Theo các Quyết định số 1747/QĐ-CTUBND ngày 20/10/2011, Quyết định số 2338/QĐ-CTUBND ngày 22/11/2011 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về phê duyệt chi phí bồi thường thiệt hại, GPMB công trình.

- Chi phí dự phòng: Điều chỉnh giảm do công trình đã thi công hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng.

b) Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung: 16.657.758.000 đồng (Mười sáu tỷ, sáu trăm năm mươi bảy triệu, bảy trăm năm mươi tám nghìn đồng).

Đơn vị tính: đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Đã phê duyệt tại Quyết định số 833/QĐ-CTUBND ngày 21/4/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	11.885.310.000	14.709.417.000
2	Chi phí quản lý dự án	250.890.000	250.890.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	1.123.382.000	1.123.382.000
4	Chi phí khác	146.399.000	146.399.000
5	Chi phí bồi thường, GPMB	300.000.000	427.670.000
6	Chi phí dự phòng	685.299.000	0
Tổng cộng		14.391.280.000	16.657.758.000

* Nguồn vốn ngân sách huyện Tuy Phước chi trả cho phần kinh phí phát sinh tăng nêu trên.

c) Nguồn vốn đầu tư:

Nguồn vốn đầu tư	Theo khoản 12, Điều 1 của Quyết định số 833/QĐ-CTUBND ngày 21/4/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phê duyệt điều chỉnh
	- Chi phí xây dựng: Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ theo Chương trình củng cố, nâng cấp hệ thống đê biển thuộc Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 27/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ.	- Chi phí xây dựng (tại Quyết định số 833/QĐ-CTUBND ngày 21/4/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh): Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ theo Chương trình củng cố, nâng cấp hệ thống đê biển thuộc Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 27/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

- Các khoản chi còn lại: Vốn ngân sách huyện Tuy Phước.

- Các khoản chi còn lại (kể cả phần chi phí xây dựng phát sinh): Vốn ngân sách huyện Tuy Phước.

4. Nội dung khác:

- Các nội dung khác vẫn giữ nguyên theo các Quyết định số 833/QĐ-CTUBND ngày 21/4/2011 và số 1492/QĐ-CTUBND ngày 04/7/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo khoản 5, điều 3 của Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ.

Điều 2. Giao chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đầu tư công trình theo đúng quy định về quản lý đầu tư xây dựng hiện hành.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh Quyết định số 833/QĐ-CTUBND ngày 21/4/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, K10 (14b).



Trần Thị Thu Hà